

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST

Ngày 09/5/2023

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hồng Hưng.
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Bá Khiên  
2. Ông Lương Khắc Tiệp

*Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Hà Thế Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện M Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M Châu tham gia phiên toà:* Bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/02/2023, về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 26/4/2023 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Giàng Y M, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bị đơn: Anh Sùng A Kh, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang chấp hành án tại đội 20, phân trại số 3, trại giam Xuân Nguyên. Địa chỉ: Núi Pháp Cỏ, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Tánh Y M, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Giàng Y M trình bày:***

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Sùng A Kh được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã được UBND xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 03/3/2015. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại nhà mẹ của anh Kh có địa chỉ: Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì cả, nhưng năm 2016 anh Sùng A

Kh phạm tội về ma túy và bị Tòa án nhân dân xử phạt 18 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Hiện nay đang chấp hành án tại Đội 20, phân trại số 3, Trại giam Xuân Nguyên. Chị Giàng Y M nhận thấy vì thời gian xa cách quá lâu nên về tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sùng A Kh.

Về con chung hiện nay chị và anh Sùng A Kh có 01 con chung tên là Sùng A H, sinh ngày 07/12/2015, hiện nay đang ở cùng bà nội là bà Tánh Y M. Chị Giàng Y M thấy tình cảm bà cháu rất yêu thương nhau và hai bà cháu có chỗ ở ổn định, sau khi ly hôn chị sẽ đi lấy chồng nên chị đồng ý để bà Tánh Y M được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con Sùng A H, Chị M sẽ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền là 1.500.000 đồng cho đến khi Sùng A H đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Giàng Y M và anh Sùng A Kh không có nên không đề nghị tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay chị Giàng Y M xin nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

***Tại bản tự khai ngày 14/3/2023 anh Sùng A Kh trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Anh công nhận chị Giàng Y M trình bày về quá trình kết hôn, con chung, tài sản chung là đúng sự thật. Trước đơn yêu cầu khởi kiện của chị Giàng Y M anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Sùng A Kh và chị Giàng Y M có 01 con chung tên là Sùng A H, sinh ngày 07/12/2015. Hiện nay Sùng A H đang học tập, sinh sống cùng bà Tánh Y M đã có nhà cửa ổn định. Khi ly hôn anh Đề nghị chị Giàng Y M để bà Tánh Y M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con Sùng A H.

Về tài sản chung, nợ chung : Anh Sùng A Kh công nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngày 14/3/2023 anh Sùng A Kh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

***Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/4/2023 bà Tánh Y M trình bày:***

Bà có mối quan hệ là mẹ đẻ của Sùng A Kh, Giàng Y M là con dâu, còn Sùng A H là cháu nội hiện nay đang học tập và ăn ở cùng với bà. Về yêu cầu ly hôn của hai con bà không có ý kiến gì nhưng bà chỉ có nguyện vọng duy nhất xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Sùng A H vì bà rất yêu cháu và nhất trí để chị Giàng Y M cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Vì điều kiện đường xa và không biết đi xe máy nên bà có đơn đề nghị Tòa xét xử vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ kiện ngày 12/4/2023 Tòa án nhân dân huyện M Châu đã phối hợp cùng UBND xã Pà Cò tiến hành xác minh xác về tình trạng hôn nhân, con chung và tài sản chung, điều kiện kinh tế của gia đình bà Tánh Y M thể hiện kinh tế gia đình có thu nhập ổn định. Tòa án nhân dân huyện M Châu đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Sùng A Kh theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

### ***Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện M Châu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình thẩm vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt, Bị đơn, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện M Châu tiến hành xét xử vụ kiện là đúng theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Trên cơ sở nội dung vụ án đã được thể hiện qua phần thủ tục hỏi công khai tại phiên tòa, nhận thấy mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa chị Giàng Y M và anh Sùng A Kh đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Giàng Y M được ly hôn anh Sùng A Kh. Về con chung Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận theo ý kiến của các đương sự cụ thể: Bà Tênh Y M là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Sùng A H, chị Giàng Y M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho Sùng A H đến khi đủ 18 tuổi, căn cứ vào Khoản 2 Điều 81, Điều 83, Điều 84; Điều 104 và Điều 105 của Luật Hôn nhân và gia đình. Về tài sản chung, nợ chung hai bên xác nhận không có nên đề nghị Hội đồng không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Giàng Y M có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M Châu giải quyết ly hôn anh Sùng A Kh có nơi cư trú tại: Xóm Xà Lĩnh, xã Pà Cò, huyện M Châu, tỉnh Hoà Bình. Theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M Châu.

Quá trình giải quyết vụ kiện anh Sùng A Kh và bà Tênh Y M không thể tham gia phiên tòa và đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo về thời hạn tố tụng tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại văn bản xác minh ngày 12/4/2023 UBND xã Pà Cò, huyện M Châu, tỉnh Hoà Bình. Thể hiện bà Tênh Y M về kinh tế có thu nhập và nhà ở ổn định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, chị Giàng Y M trình bày hai vợ chồng đã sống xa nhau từ năm 2016 cho đến nay nên chị không còn tình

cảm gì với anh Sùng A Kh. Từ đó cho thấy giữa chị M và anh Sùng A Kh không còn có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình bền vững, ấm no, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh Sùng A Kh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Giàng Y M.

[3]Về con chung: Chị Giàng Y M và anh Sùng A Kh có con chung tên là Sùng A H, sinh ngày 07/12/2015 hiện nay cháu đang ở cùng bà Tánh Y M. Căn cứ vào ý kiến của các bên đương sự, xét nguyện vọng về mọi mặt của con chưa thành niên, xét về điều kiện kinh tế cũng như nguyện vọng của bà Tánh y M trên cơ sở ý kiến đồng thuận của anh Sùng A Kh và chị Giàng Y M khi ly hôn. Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến đồng thuận của các đương sự cụ thể: Bà Tánh Y M là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Sùng A H. Chị Giàng Y M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 81, Điều 83, Điều 84; Điều 104 và Điều 105 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]Về tài sản chung, nợ chung: Chị Giàng Y M và anh Sùng A Kh công nhận không có nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[5]Về án phí: Chị Giàng Y M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 điều 228 ; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Khoản 2 Điều 81, Điều 83, Điều 84; Điều 104 và Điều 105 của Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Giàng Y M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Giàng Y M được ly hôn anh Sùng A Kh.

2. Về con chung: Ghi nhận ý kiến đồng thuận của các đương sự cụ thể:

- Bà Tánh Y M là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Sùng A H, sinh ngày 07/12/2015.

- Chị Giàng Y M cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, số tiền cấp dưỡng là 1.500.000 đồng trên tháng cho đến khi Sùng A H đủ 18 tuổi, chị Giàng Y M có quyền thăm con.

2. Về án phí: Chị Giàng Y M phải nộp 300.000 đồng án phí dân sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000496 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M Châu. Chị Giàng Y M phải nộp thêm 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Đồng Tân;  
(đăng ký ngày 14/7/2003)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ
- Lưu cập án

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Hồng Hưng**